|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ĐẦM HÀ  **TRƯỜNG THCS ĐẠI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số:       /KH-THCS | *Đại Bình, ngày 03 tháng 11 năm 2016* |

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG**

**GIAI ĐOẠN 2016-2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025**

Kế hoạch chiến lược là bản kế hoạch trong đó có những định hướng lớn thể hiện hình ảnh hiện thực trong tương lai mà nhà trường mong muốn đạt tới và các giải pháp chiến lược để đạt được trên cơ sở khả năng hiện tại, đảm bảo cho nhà trường có sự phát triển vượt bậc.

Do đó, Kế hoach chiến lược phát triển trường THCS Đại Bình đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2025 là yêu cầu cần thiêt nhằm định hướng nhằm phát triển, xác định mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường để đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục và phát triển kinh tế xã hội của địa phương, đất nước.

**I. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG**

**1. Đặc điểm tình hình nhà trường**

1.1.Môi trường bên trong

1.1.1.   Điểm mạnh

\* Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên

- Tổng số CB GV NV: 16; Trong đó: CBQL: 02, GV: 09, NV: 05

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn, trong đó có 55,5% trên chuẩn

- Công tác tổ chức của BGH năng động, sáng tạo, quyết tâm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Độ ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chât lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục .

\* Chất lượng học sinh

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Số học sinh** | **Số lớp** | **Xếp loại hạnh kiểm (%)** | | | | **Xếp loại học lực (%)** | | | |
| Tốt | Khá | TB | Yếu | Giỏi | Khá | TB | Yếu |
| 2011-2012 | 143 | 7 | *62,2* | *33,7* | *4,1* |  | *7,7* | *41,3* | *51* |  |
| 2012-2013 | 147 | 7 | 57,1 | 38,8 | 4,1 |  | 7,5 | 40,1 | 54,4 |  |
| 2013-2014 | 147 | 7 | 53,1 | 39,4 | 7,5 |  | 7,5 | 38,8 | 53,7 |  |
| 2014-2015 | 156 | 6 | 61,5 | 35,3 | 3,2 |  | 7,1 | 35,9 | 50 |  |
| 2015-2016 | 145 | 6 | 58,9 | 37,7 | 3,4 |  | 7,5 | 38,3 | 53,4 |  |

\* Về cơ sở vật chất

- Phòng học: 05

- Phòng bộ môn: 02

- Phòng nghe nhìn: 01

- Phòng Thư viện: 01

- Phòng Tin học: 01

- Phòng Y tế: 01

- Phòng Hiệu bộ và chức năng: 06 (Phòng hiệu trưởng: 01; Phó hiệu trưởng: 01; truyền thống: 01; Hội đồng: 01; Kế toán: 01; Thường trực: 01)

Cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại (tuy nhiên phòng thí nghiệm thực hành, bộ môn… còn thiếu, trang thiết bị chưa đầy đủ)

\* Thành tích: Tập thể

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức/Cá nhân** | **Hình thức khen thưởng** | | | |  |
| **Giấy khen,** | **Giấy khen, cấp tỉnh** | **Bằng khen cấp Bộ/ngành TW** | **Bằng khen của Thủ trưởng** | **Huy chương** |
| Chi bộ | 04 |  |  |  |  |
| Nhà trường | 10 | 4 |  |  |  |
| Công đoàn | 4 | 1 |  |  |  |
| Chi đoàn | 03 |  |  |  |  |
| **Tổng cộng** | **23** | **5** |  |  |  |

\* Cá nhân

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Tổng số CB-VC** | **Danh hiệu thi đua** | |
| **CSTĐ** | **LĐTT** |
| 2011-2012 | 20 | 3 | 17 |
| 2012-2013 | 21 | 3 | 18 |
| 2013-2014 | 27 | 4 | 23 |
| 2014-2015 | 19 | 3 | 16 |
| 2015-2016 | 17 | 3 | 14 |

1.1.2. Điểm yếu

- Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu

+ Chưa được chủ động trong thực hiện việc tuyển dụng giáo viên, nhân viên để đáp ứng nhu cầu thực tế theo Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học nên khó khăn khi phân công công tác.

+ Phó Hiệu trưởng trong quản lý chỉ đạo công tác chuyên môn một số trường hợp chưa quyết đoán.

+ Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên một số trường hợp còn mang tính động viên, chưa thực chất.

+ Nhiều bộ bộ môn chỉ có 1 GV nên gặp khó khăn khi bố trí dạy thay cho GV đi công tác hay ốm đau hoặc trao đổi về chuyên môn.

- Đội ngũ giáo viên, công nhân viên: Một bộ phận giáo viên cao tuổi tiếp cận việc đổi mới phương pháp và tin học còn hạn chế, chậm thích ứng với yêu cầu đổi mới hiện nay.

- Chất lượng học sinh: một bộ phận không nhỏ học sinh ý thức rèn luyện, ý thức học tập chưa tốt, ý thức bảo vệ tài sản, cơ sở vật chất  còn thấp.

- Cơ sở vật chất: Chưa đồng bộ, thiếu hiện đại, thiếu phòng học bộ môn, Trang thiết bị, đồ dùng dạy học không đồng bộ. Chưa có phòng thực hành, phòng đa chức năng.

1.2. Môi trường bên ngoài:

1.2.1. Cơ hội

Được UBND huyện, Phòng GD&ĐT huyện Đầm Hà lãnh chỉ đạo sâu sát;

Được sự quan tâm của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các ban ngành, đoàn thể trong địa phương;

Được phụ huynh và học sinh tín nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh;

Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt, nhạy bén trong công việc.

1.2.2 Thách thức

- Cơ sở vật chất, kỹ thuật chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu dạy học.

- Mâu thuẫn yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục và ý thức, động cơ học tập của học sinh, sự quan tâm của phụ huynh, của xã hội trong thời kỳ đổi mới giáo dục, hội nhập quốc tế.

- Chất lượng của một số giáo viên, công nhân viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều, đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ngoài nhà trường đã và đang ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục ở đợn vị.

***2. Các vấn đề chiến lược***

- Danh mục các vấn đề: Nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn học sinh giỏi huyện, tỉnh; phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức; hoàn thiện hồ sơ đất trường và cơ sở vật chất trường học.

- Nguyên nhân của vấn đề: Sự cố gắng vươn lên của học sinh còn chừng mực; năng lực sở trường của cán bộ giáo viên, nhân viên chưa phát huy đúng mức; vấn đề đất trường, chính quyền địa phương chưa tập trung tìm biện pháp để giải quyết để được cấp quyền sử dụng đất công, việc đầu tư cơ sở vật chất để đạt chuẩn của cấp trên chưa kịp thời.

- Các vấn đề cần ưu tiên giải quyết:

+ Đẩy mạnh công tác Phổ cập giáo dục bền vững trên cơ sở đảm bảo chất lượng giáo dục; trước mắt chống học sinh bỏ học, tập trung phụ đạo học sinh Yếu kém và bồ dưỡng học sinh Giỏi. Phấn đấu trường có chất lượng cao.

+ Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên đủ tâm và tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác

+ Trình xin xây dựng phòng bộ môn, phòng làm việc, trang cấp, mua sắm mới thiết bị, kỹ thuật, đồ dùng dạy học đáp ứng yêu cầu giáo dục.

+ Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.

+ Xây dựng văn hóa nhà trường, tạo dựng môi trường thân thiện, học sinh tích cực.

**II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**

**1. Sứ mệnh**

Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có sơ hội phát triển hết phẩm chất, năng lực của mình.

**2. Các giá trị cốt lõi**

- Tinh thần đoàn kết.

- Tinh thần trách nhiệm.

- Tính trung thực.

- Lòng tự trọng.

- Tình nhân ái.

- Sự hợp tác.

- Tính sáng tạo.

- Khát vọng vươn lên.

**3. Tầm nhìn**

Là một trong những trường chất lượng cao của huyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới xuất sắc.

**III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

**1. Mục tiêu**

1.1. Các mục tiêu tổng quát

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục đạt chuẩn quốc gia phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại. Phấn đấu đến năm 2020, trường THCS Đại Bình được xếp hạng trong tốp trường THCS chất lượng cao của huyện Đầm Hà.

1.2. Các mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu ngắn hạn: Cuối năm 2016, trường THCS Đại Bình được công nhận thư viện đạt chuẩn quốc gia; giảm tỷ lệ học sinh yếu kém dưới 2% cuối năm học 2016-2017; phấn đấu đến năm 2018 đạt chuẩn phổ cập THCS mức độ 2

- Mục tiêu trung hạn: Đến năm 2020, trường THCS Đại Bình nâng cao được các tiêu chuẩn, tiêu chí xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

+ Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2025, trường THCS Đại Bình phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Chất lượng giáo được được khẳng định, bền vững.

- Đạt thương hiệu trường trọng điểm chất lượng cao của huyện Đầm Hà;

- Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

**2. Chỉ tiêu**

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.

- Giáo viên nam dưới 50 tuổi, nữ dưới 45 tuổi sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác.

- Có trên 30% số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin.

- Phấn đấu có 01 CB, GV theo học sau Đại học đến năm 2025 có 01 Thạc sĩ, giáo viên đạt trình độ Đại học. Nhân viên đạt trình độ Cao đẳng.

2.2. Học sinh

- Quy mô:

+ Quy mô lớp học: Tăng từ 05 lớp 2016 lên 06 lớp 2022.

+ Học sinh: dự kiến từ 130 - 200 học sinh.

- Chất lượng học tập:

+ Trên 50% học lực khá, giỏi (trên 10% học lực giỏi);

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu <1%; không có học sinh kém.

+ Xét TN THCS đạt 100%.

+ Thi học sinh giỏi: Cấp huyện trên 40% HS dự thi đạt giải;

                                         Cấp tỉnh trên 20% HS thi đạt giải.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

+ Chất lượng đạo đức: 98% hạnh kiểm khá, tốt.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyên tham gia các hoạt động giáo dục, các hoạt động xã hội, tình nguyện.

2.3. Cơ sở vật chất:

- Phòng học, phòng làm việc, trang bị các thiết bị phục vụ dạy học và làm việc đạt chuẩn.

- Trình xin xây dựng mới và trang cấp 4 phòng bộ môn, thí nghiệm thực hành, 1 nhà tập đa năng, 4 phòng làm việc của kế toán, y tế học đường, tổ chuyên môn và các đoàn thể. Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng đa năng được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại.

- Xây dựng môi trường sư phạm đảm bảo các tiêu chí  “Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn”.

**3. Phương châm hành động**:

“Chất lượng giáo dục là uy tín, là danh dự nhà trường”.

**IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC**

**1. Các giải pháp chung**

- Tuyên truyền trong CBGV và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, viên chức trong trường theo các nội dung của kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng văn hóa nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể các mạnh thường quân, cựu học sinh và cộng đồng.

**2. Các giải pháp cụ thể**

2.1. Thể chế và chính sách:

- Thực hiện cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân tăng cường hợp tác với bên ngoài;

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường, đảm bảo sự thống nhất.

2.2. Tổ chức bộ máy:

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp với yêu cầu

giảng dạy, công tác.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

- Phát huy tốt vai trò của các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục của đơn vị dưới sự lãnh đạo thống nhất của chi bộ.

2.3. Công tác đội ngũ:

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống tốt; có năng lực huyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẽ, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên trẻ, có phẩm chất tốt và tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thân thiện, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác, chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục:

- Nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hóa. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh và đánh giá các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năm sống cơ bản.

- Thực hiện tốt kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau kiểm định (trường đã đạt cấp độ 3), định kỳ rà soát, tự đánh giá và đề nghị cấp trên đánh giá ngoài công nhận đạt cấp độ cao hơn.

2.5. Cơ sở vật chất:

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo hoàn thành hồ sơ đất trường, xây dựng tường rào đảm bảo đúng tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia.

- Đầu tư có trọng điểm hiện đại hóa các phòng học, các phòng học bộ môn, khu làm việc của giáo viên, khu vui chơi thể dục thể thao của học sinh (nhà đa chức năng).

- Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị, đồ dùng đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ tin học, xây dựng mạng thông tin giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua cổng thông tin điện tử, “Trường học kết nối” ngành, Website của nhà trường.

2.6. Kế hoạch - tài chính:

- Xây dựng kế hoạch phát triển hằng năm của từng tổ chuyên môn và nhà trường.

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và công khai, minh bạch các nguồn thu chi.

- Tham mưu với Ban đại diện cha mẹ học sinh để tăng cường sự hỗ trợ của phụ huynh học sinh.

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân khác.

- Trình xin kinh phí xây dựng các phòng học bộ môn, phòng đa chức năng để đạt chuẩn.

2.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu:

- Lập Website và khai thác có hiệu quả website của trường. Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường thông qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí… khuyến khích giáo viên tham gia tích cực và các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.

- Xây dựng thương hiệu và sự tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường

**V. VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN THAM GIA**

**1. Phổ biến kế hoạch chiến lược**

          Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi với toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

**2. Tổ chức**

Hội đồng trường quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, các dự án, kế hoạch và phương hướng phát triển nhà trường. Quyết nghị về quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường; về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường; giám sát các quyết nghị của hội đồng trường, các hoạt động của nhà trường.

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng gia đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

**3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược**

- Giai đoạn 1: Từ năm 2016-2018: Giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2

- Giai đoạn 2: Từ năm 2019-2020: Nâng cao chất lượng giáo dục, đầu tư hoàn chỉnh cơ sở vật chất, trang thiết bị. Xây dựng thành công trường THCS đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2016-2020

- Giai đoạn 3: Từ năm 2020-2025: Đạt thương hiệu trường trọng điểm chất lượng cao của Huyện. Đạt trường chuẩn quốc gia  mức độ 3.

**4. Đối với Hiệu trưởng**

Thành lập ban xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu có liên quan đến đơn vị.

Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hắng năm của nhà trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

**5. Đối với Phó Hiệu trưởng**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể; đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

**6. Đối với Tổ trưởng chuyên môn**

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu, chỉ tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường

**7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, công nhân viên**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**8. Đối với học sinh**

          Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học phổ thông trung học, trung cấp chuyên nghiệp, học nghề hay bước vào cuộc sống;

Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành người công dân tốt.

**9. Ban đại diện cha mẹ học sinh**

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược;

- Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh khoán trắng cho nhà trường.

**10. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường**

- Hằng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

**11. Kiến nghị với các cơ quan hữu trách**

- Đối với Phòng GD&ĐT huyện Đầm Hà

+ Phê duyệt Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường và lãnh chỉ đạo việc thực hiện nội dung kế hoạch chiến lược.

+ Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Đối với chính quyền địa phương, UBND huyện Đầm Hà:

Đề nghị hỗ trợ tài chính, hoạt động, nguồn nhân lực và trang cấp thiết bị, đồ dùng dạy học, đầu tư cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn cho nhà trường để thực hiện kế hoạch chiến lược.

**VI. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG**

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2025 được điều chỉnh, bổ sung và thay thế cho Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2011-2015 và tầm nhìn đến năm 2020 đã xây dựng trước đây. Hội đồng trường nhất trí thông qua ngày 03 tháng 11 năm 2016.

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA**  **PHÒNG GD&ĐT** | **HIỆU TRƯỞNG**  **Phạm Đình Lượng** |

|  |
| --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẦM HÀ**  **TRƯỜNG THCS ĐẠI BÌNH**  **KẾ HOẠCH**  **CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG**  **GIAI ĐOẠN 2016-2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025**    **Đại Bình tháng 11 năm 2016** |